

Số: 172 /QĐ - VKSTN

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai giao dự toán NSNN năm 2026

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 82/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 64/QĐ-VKSTC ngày 29/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-VKSTN ngày 29/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán NSNN năm 2026 cho các đơn vị dự toán trực thuộc của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các khu vực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VKSND tối cao (để báo cáo);
- Trang tin điện tử VKSND tỉnh (để đăng tin);
- Lưu VP, Ktoán.

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Mai Lập

**DỰ TOÁN CHI NSNN ĐƯỢC GIAO
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2026**

(Quyết định số 172/QĐ- VKSTN ngày 29/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

ĐVT: đồng

[illegible]

[illegible]

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng VKSND tỉnh Thái Nguyên	VKSND Khu vực 1	VKSND Khu vực 2	VKSND Khu vực 3	VKSND Khu vực 4	VKSND Khu vực 5	VKSND Khu vực 6	VKSND Khu vực 7	VKSND Khu vực 8	VKSND Khu vực 9
1	2	3	4=5+6+...+13+14	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
2	Chỉ sự nghiệp khoa học và công nghệ												
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề												
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình												
5	Chỉ bảo đảm xã hội												
6	Chỉ hoạt động kinh tế												
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường												
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin												
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn												
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao												
III	Nguồn vay nợ nước ngoài												
1	Chỉ quản lý hành chính												
2	Chỉ sự nghiệp khoa học và công nghệ												
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề												
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình												
5	Chỉ bảo đảm xã hội												
6	Chỉ hoạt động kinh tế												
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường												
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin												
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn												
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao												